

Bình Dương, ngày 26 tháng 04 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VITALY**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ vào điều lệ Công ty Cổ phần Vitaly.
- Căn cứ vào chức năng quyền hạn của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vitaly.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Vitaly đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vitaly báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty CP Vitaly trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 như sau:

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp do HĐQT và cùng nhau xem xét tính phù hợp của các Quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên cơ sở quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Quy chế quản lý tài chính của Công ty.

Trong các cuộc họp HĐQT mà Ban kiểm soát chúng tôi được mời tham dự, chúng tôi đều tham gia đầy đủ và có những ý kiến đóng góp với HĐQT và Ban điều hành về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH, BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019:**

Ban kiểm soát chúng tôi thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Vitaly đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt thực hiện kiểm toán vào ngày 18 tháng 03 năm 2020. Báo cáo kiểm toán được phát hành với ý kiến chấp nhận toàn phần.

Trong năm 2019, dưới sự lãnh đạo và điều hành hiệu quả của HĐQT và Ban giám đốc, Công ty cổ phần Vitaly đã nỗ lực cố gắng hoàn thành khoảng 80% kế hoạch kinh doanh năm 2019, kết quả một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch Năm 2019	Thực hiện Năm 2019	Thực hiện Năm 2018	%TH so KH 2019	% TH 2019 so TH 2018
A	B	C	1	2	3	4=2/1	5=2/3
I	KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH						

1	Doanh thu bán hàng	Tr.đ	364.298	287.100	373.310	78,81%	76,91%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	"	300	539	430	179,67%	125,35%
3	<b>Doanh thu thuần</b>	"	<b>363.998</b>	<b>286.561</b>	<b>372.880</b>	<b>78,73%</b>	<b>76,85%</b>
4	Giá vốn hàng bán	"	314.220	249.884	328.145	79,53%	76,15%
5	<b>Lợi nhuận gộp</b>	"	<b>49.778</b>	<b>36.677</b>	<b>44.735</b>	<b>73,68%</b>	<b>81,99%</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	"	100	389	377	389,00%	103,18%
7	Chi phí tài chính	"	5.976	3.506	2.279	58,67%	153,84%
8	- Chi phí lãi vay	"	5.776	3.434	2.222	59,45%	154,55%
9	Chi phí bán hàng	"	15.300	14.506	15.908	94,81%	91,19%
10	Chi phí quản lý	"	11.025	8.306	10.207	75,34%	81,38%
11	<b>Lợi nhuận thuần từ HĐKD</b>	"	<b>17.577</b>	<b>10.748</b>	<b>16.718</b>	<b>61,15%</b>	<b>64,29%</b>
12	Thu nhập khác	"	100	982	447	982,00%	219,69%
13	Chi phí khác	"	650	476	511	73,23%	93,15%
14	<b>Lợi nhuận khác</b>	"	<b>-550</b>	<b>506</b>	<b>-64</b>	<b>-92,00%</b>	<b>-790,63%</b>
15	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	"	<b>17.027</b>	<b>11.254</b>	<b>16.654</b>	<b>66,10%</b>	<b>67,58%</b>
16	Thuế TNDN	"	3.406	2.326	3512	68,29%	66,23%
17	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	"	<b>13.621</b>	<b>8.928</b>	<b>13.142</b>	<b>65,55%</b>	<b>67,93%</b>
<b>II</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU KHÁC</b>						
1	Sản lượng sản xuất	m2	4.800.000	4.223.426	5.031.803	87,99%	83,93%
2	Sản lượng tiêu thụ	m2	5.000.000	3.824.709	5.059.282	76,49%	75,60%
3	Khấu hao cơ bản	Tr.đ	13.497	13.446	12.851	99,62%	104,63%
4	Thu nhập bình quân/người/tháng	"	8.126	9.645	8.594	118,69%	112,23%

### 1. Về hoạt động sản xuất:

- Năm 2019 sản lượng sản xuất của công ty là 4,22 triệu m<sup>2</sup> đạt 87,99% so với kế hoạch và bằng 83,93% so với thực hiện năm 2018.

- Lợi nhuận gộp của Công ty đạt 36,6 tỷ đồng chiếm 12,77% doanh thu, năm 2018 lợi nhuận gộp chiếm 11,98% doanh thu.

- Các dây chuyền thiết bị hoạt động ổn định, được luân phiên bảo trì đã làm gia tăng tỷ lệ sản phẩm loại 1 trong năm 2019, góp phần gia tăng lợi nhuận của Công ty, cụ thể là tỷ lệ thành phẩm loại 1 năm 2019 đạt 87,80% (năm 2018 là 84,76%).

- Năm 2019, Công ty đầu tư máy ép, sấy nằm 5 tầng thay thế tại dây chuyền sản xuất số 5 cũng đã góp phần nâng cao chất lượng, tính thẩm mỹ của sản phẩm, gia tăng lợi nhuận. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã đưa vào khai thác các dòng sản phẩm gạch trang trí kích thước 20x40 cm, 25x50 cm, làm đa dạng chủng loại sản phẩm hiện có tại Công ty và được đánh giá cao về chất lượng, mẫu mã, giá cả và thị hiếu của khách hàng, góp phần nâng cao vị thế và thương hiệu của Công ty trên thị trường.

### 2. Về hoạt động kinh doanh:

- Thị trường tiêu thụ trong nước càng cạnh tranh quyết liệt, tỷ lệ cung đã vượt cầu, thị trường xuất khẩu có chiều hướng khởi sắc hơn cùng kỳ năm trước nhưng các thủ tục đáp ứng yêu cầu của bên nhập khẩu ngày càng khắt khe hơn,... Tuy nhiên, Công ty đã linh hoạt áp dụng các chính sách tiêu thụ sản phẩm. Trong một năm thị trường trong nước và xuất khẩu rất khó khăn, kết quả tiêu thụ được: 3,8 triệu m<sup>2</sup> gạch các loại đạt 76,49% kế hoạch và bằng 75,6% so với năm 2018. Sản

lượng xuất khẩu đạt 414.573 m<sup>2</sup> đạt 94,22% so với kế hoạch 2019 và bằng 82,67% so với năm 2018.

- Chi phí bán hàng năm 2019 bằng 94,81% kế hoạch và bằng 91,19% so với thực hiện năm 2018. Do cơ chế bán hàng có sự thay đổi, vì vậy bắt đầu từ tháng 06 năm 2019 đội ngũ tiếp thị và hai nhân viên thiết kế được điều chuyển về Công ty Fico com, cũng như giảm chi phí khấu hao tài sản cố định là xe bán tải phục vụ công tác thị trường cũng được cho bên Fico com thuê lại. Ngoài ra, chi phí liên quan đến hoạt động xuất khẩu cũng tăng, ... Đối với những thành phẩm tồn kho lâu ngày, Công ty đã tiến hành thanh lý và trích lập dự phòng theo quy định.

- Giá trị thành phẩm tồn kho: năm 2019 tăng hơn so với năm trước gần 21 tỷ đồng, Công ty đã đa dạng hóa sản phẩm để nâng cao tính cạnh tranh trong bán hàng, thị trường tiêu thụ chậm cũng là nguyên nhân dẫn đến lượng hàng tồn kho tăng cao.

### **3. Về kết quả sản xuất kinh doanh:**

- Doanh thu: 287,1 tỷ đồng bằng 78,81% kế hoạch và bằng 76,91% so với thực hiện năm 2018, tương ứng với sản lượng tiêu thụ trong năm là 3,82 triệu m<sup>2</sup> bằng 76,49% kế hoạch và bằng 75,6% so với thực hiện năm 2018.

- Chi phí quản lý: Công ty đã kiểm soát tốt chi phí quản lý. Cụ thể, thực hiện năm 2019 giảm so với kế hoạch là 1,15% và tăng so với thực hiện năm 2018 là 5,78%.

- Giá vốn hàng bán: năm 2019 chi phí giá vốn tăng 3,04% so với kế hoạch và tăng so với thực hiện năm 2018 là 0,55%. Nguyên nhân là do các dây chuyền sản xuất không khai thác được sản lượng, các chi phí cố định trong sản xuất tăng.

- Lợi nhuận sau thuế của Công ty là 8,928 tỷ đồng đạt 65,55% so với kế hoạch năm 2019, trong đó lợi nhuận từ hoạt động SXKD là 10,748 tỷ đồng. Năm 2019, Công ty nộp thuế TNDN 2,3 tỷ đồng.

Tổng quan chung trong năm 2019, kết quả kinh doanh không đạt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Tập thể Hội đồng quản trị, Ban điều hành và người lao động đã cố gắng, tập trung vào mục tiêu kế hoạch kinh doanh của Công ty và Đại hội đồng cổ đông đề ra, nhưng năm 2019 là một năm mà thị trường tiêu thụ rất khó khăn đối với ngành vật liệu xây dựng nói chung và sản xuất gạch ceramic ốp lát nói riêng.

### **4. Về hoạt động đầu tư:**

Trong năm 2019, Công ty đã tăng cường đầu tư thêm một số tài sản cố định nhằm hoàn thiện khâu sản xuất, đảm bảo chất lượng thành phẩm, cụ thể là máy ép, sấy nằm với giá trị: 18.587 tỷ đồng; 01 máy bù với giá trị 1.3 tỷ đồng. Đồng thời, Công ty cũng quy hoạch lại phân xưởng sản xuất để thuận tiện trong công tác quản lý điều hành, sửa chữa xây dựng mới nhà điều hành phân xưởng với giá trị 483 triệu đồng.

Các máy móc, thiết bị đầu tư bước đầu đạt hiệu quả tốt, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, phù hợp nhu cầu người tiêu dùng, đảm bảo tính cạnh tranh của gạch Vitaly trên thị trường.

### III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH:

Trong năm 2019, HĐQT thường xuyên tổ chức họp và cùng Ban điều hành giải quyết các vấn đề trong hoạt động SXKD của Công ty. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết theo đúng Điều lệ Công ty cũng như các quy định của Pháp luật.

#### *\* Kiến nghị:*

Năm 2019, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận không đạt mức kế hoạch đề ra. Mặc dù các thành viên HĐQT và Ban điều hành cũng có nhiều nỗ lực điều hành sản xuất kinh doanh trong tình hình thị trường gặp rất nhiều biến động và khó khăn. Để có thể hoàn thành các chỉ tiêu đề ra trong thời gian tới, Công ty cần có chính sách hiệu quả hơn để hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2020. Cụ thể như sau:

- Khu vực sản xuất đã được đầu tư máy móc thiết bị khá hoàn thiện; đội ngũ Cán bộ quản lý và công nhân sản xuất được đào tạo, sắp xếp lại ổn định. Do đó, Công ty nên tập trung đầu tư cho công tác khai thác, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu hiệu quả hơn nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận trong năm 2020.
- Kiểm soát chặt chẽ định mức nguyên nhiên vật liệu, chi phí đầu vào để giảm giá thành sản xuất, đồng thời kiểm soát chi phí bán hàng nhằm gia tăng lợi nhuận cho Công ty.
- Chú trọng công tác phát triển thị trường xuất khẩu đang có nhiều tiềm năng.
- Vận hành trạm khí hóa hiệu quả nhằm hạ giá thành sản phẩm.
- Giám sát và đánh giá hiệu quả của việc đầu tư máy móc thiết bị đang và sẽ đầu tư nhằm nâng cao chất lượng, sản lượng của Công ty.
- Có chính sách trả lương hợp lý nhằm giữ chân đội ngũ lao động tâm huyết, lành nghề.
- Dự đoán năm 2020 tình hình sản xuất kinh doanh sẽ gặp rất nhiều khó khăn do đại dịch Covid - 19. Rất mong toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty nỗ lực hơn nữa nhằm hoàn thành kế hoạch đề ra.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tạo điều kiện tốt để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội cổ đông giao.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vitaly.

Xin chân thành cảm ơn Quý cổ đông và xin chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY**

## DỰ THẢO

Bình Dương, ngày 11 tháng 5 năm 2020

**QUY CHẾ BẦU CỬ  
VỀ VIỆC BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT  
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY  
CỔ PHẦN VITALY**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần VITALY hiện hành;
- Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 03/4/2020 của HĐQT Công ty CP Vitaly

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VITALY tiến hành biểu quyết Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm Soát với các nội dung sau:

**ĐIỀU 1: Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 27/03/2020) có mặt tại Đại hội.

**ĐIỀU 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:**

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a. Có năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp.
- b. Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.
- c. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty.

**ĐIỀU 3: Đề cử thành viên Hội đồng quản trị và số thành viên được bầu:**

**3.1 Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên HĐQT:** Các Cổ đông nắm cổ phần biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 5% đến dưới 10%: được đề cử 01 ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30%: được đề cử tối đa 02 ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40%: được đề cử tối đa 03 ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50%: được đề cử tối đa 04 ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60%: được đề cử tối đa 05 ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70%: được đề cử tối đa 06 ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80%: được đề cử tối đa 07 ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90%: được đề cử tối đa 08 ứng viên;

**3.2 Số lượng thành viên HĐQT được bầu: 05**

**ĐIỀU 4: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm Soát:**

Thành viên Ban Kiểm soát có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a. Có năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp.
- b. Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.
- c. Thành viên Ban Kiểm soát không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty.

**ĐIỀU 5: Đề cử thành viên Ban Kiểm soát và số thành viên được bầu:**

**5.1 Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát:** Các Cổ đông nắm cổ phần biểu quyết trong thời hạn liên tục 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 5% đến dưới 10%: được đề cử 01 ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30%: được đề cử tối đa 02 ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40%: được đề cử tối đa 03 ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50%: được đề cử tối đa 04 ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60%: được đề cử tối đa 05 ứng viên;

**5.2 Số lượng thành viên Ban Kiểm soát được bầu: 03**

**ĐIỀU 6: Hướng dẫn gửi hồ sơ ứng cử, đề cử, lựa chọn các ứng cử viên:**

- Các ứng viên đủ tiêu chuẩn ứng cử, đề cử đề bầu thành viên HĐQT và Ban Kiểm Soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 gửi Đơn ứng cử, đề cử về: Công ty cổ phần VITALY (Phòng Tổ chức – Hành chính), địa chỉ: Đường N1, Khu SXTT Bình Chuẩn, KP Bình Phú, P. Bình Chuẩn, TP. Thuận An, Tỉnh Bình Dương – Số điện thoại: 02743.788.347 – fax: 02743.798.047 hoặc địa chỉ mail: tamvitaly@gmail.com

- **Thời gian nhận hồ sơ:** chậm nhất là 16 giờ ngày 25/5/2020 Sau ngày 25/5/2020, hồ sơ gửi đến không có giá trị và HĐQT sẽ không giải quyết bất kỳ trường hợp nào của quý vị cổ đông về việc tham gia đề cử, ứng cử HĐQT, BKS. Đến ngày 26/05/2020 nếu số lượng ứng viên HĐQT, BKS do nhóm cổ đông hoặc cổ đông đề cử chưa đủ số lượng theo quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT và BKS đương nhiệm sẽ đề cử bổ sung cho đủ ứng viên.

- Thành phần hồ sơ gồm: Đơn đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT (có mẫu đính kèm);
- Dựa trên hồ sơ đề cử, ứng cử của các cổ đông/nhóm cổ đông (có kèm theo lý lịch của người được đề cử, ứng cử), Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn được nêu trên và đệ trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**ĐIỀU 7: Phương thức bầu cử**

- Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên có tên trong danh sách bầu cử;

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số cổ phần có quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

**ĐIỀU 8: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

▪ **Ban Kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua;

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;

- + Tiến hành kiểm phiếu;
- + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, Ban kiểm soát.
- **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**
  - Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
  - Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
  - Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
  - Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

**ĐIỀU 9: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm Soát**

- **Nguyên tắc bầu dồn phiếu:** Theo hướng dẫn quy định tại Phụ lục đính kèm theo Quy chế này.
- **Nguyên tắc trúng cử:**
  - + Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại quy chế này.
  - + Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

**ĐIỀU 10: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

- Căn cứ khoản 1, Điều 21, Điều lệ Công ty CP VITALY, Quy chế bầu cử sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT, Ban kiểm soát.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

**ĐIỀU 11: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ toạ cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.**

Quy chế này gồm có 11 Điều và được đọc công khai trước phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần VITALY và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



HỒ ĐÌNH THUẬN

**PHỤ LỤC KÈM THEO QUY CHẾ BẦU CỬ**  
**(Mẫu phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, BKS)**

**1. Yêu cầu Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:**

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu Hội đồng quản trị theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có Giấy ủy quyền*), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết;
- Cổ đông chỉ được quyền bầu dồn phiếu cho ứng cử viên trong phạm vi tổng số phiếu của mình, tức là tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên phải nhỏ hơn hoặc bằng Tổng số phiếu bầu của cổ đông đó.

**2. Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp:**

- Tổng số cổ phần tin nhiệm cho các ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng tổng số cổ phần biểu quyết của của cổ đông (*số đã quy đổi*);
- Phiếu bầu để trống;
- Dồn phiếu cho 01 hoặc nhiều người.

**3. Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp:**

- Cổ đông gạch toàn bộ tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên ứng cử viên;
- Cổ đông dùng vượt quá tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của mình (*số phiếu đã quy đổi*);
- Cổ đông bầu bằng “%” số phiếu;
- Phiếu bầu không theo mẫu của Công ty;
- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.

**Mẫu phiếu bầu :**

**a. Nội dung phiếu bầu cử:**

- Phần 1: thể hiện Mã số cổ đông, Tổng số cổ phần, Tổng số phiếu. Một phiếu bầu thể hiện quyền bầu tương ứng với số lượng cổ phần cổ đông đó nắm giữ.
- Phần 2: Danh sách ứng cử viên HĐQT.

**b. Hình thức phiếu bầu cử:**

- Phiếu bầu HĐQT giấy màu vàng có đóng dấu đỏ của Công ty
  - Phiếu bầu BKS giấy màu xanh lá có đóng dấu đỏ của Công ty
-